

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý Đơn vị, Công ty

Căn cứ Kế hoạch số 752/KH-TTYT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê về việc in ấn biểu mẫu, sổ sách phục vụ trong công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế quận Thanh Khê năm 2025.

Trung tâm Y tế quận Thanh Khê có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo nhằm xây dựng dự toán mua sắm, giá gói thầu: in ấn biểu mẫu, sổ sách phục vụ trong công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế quận Thanh Khê năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế quận Thanh Khê, địa chỉ số K62/32 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Huỳnh Đăng Thục Đoan

- SĐT: 0236.6.256.179

- Email: hc.ttytqtk@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Trung tâm Y tế quận Thanh Khê, K62/32 Hà Huy Tập, Phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.

- Nhận qua địa chỉ email: hc.ttytqtk@gmail.com nhận file mềm excel và bản scan. (Tiêu đề: Chào giá theo Yêu cầu báo giá gói: in ấn biểu mẫu, sổ sách phục vụ trong công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế quận Thanh Khê năm 2025). Bản giấy phải được gửi về Trung tâm Y tế quận Thanh Khê chậm nhất sau 3 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tiếp nhận báo giá.

4. Thời hạn nhận báo giá: Từ khi đăng đến trước 16 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục hàng hóa: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1
2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế quận Thanh Khê, K62/32 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian giao hàng dự kiến:
Thời gian cung ứng dự kiến: Quý 3,4 năm 2025 và Quý 1,2 năm 2026
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không.
 - Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.
5. Hồ sơ báo giá bao gồm:
 - a) Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm thông báo này.
 - b) Hồ sơ chứng minh ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp hàng hóa (Có đóng dấu của công ty).

Bảng báo giá phải ghi rõ thời gian báo giá và hiệu lực báo giá. Giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có), giao hàng tại Trung tâm Y tế quận Thanh Khê. Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín.

Trung tâm Y tế quận Thanh Khê không hoàn trả đối với những hồ sơ không được lựa chọn.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để biết).
- Lưu: VT, TCKT.



PHỤ LỤC 1

Danh mục mua sắm biên mẫu, sổ sách dùng trong công tác chuyên môn của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê năm 2025
(Kèm theo Công văn số: 775/TT-TCHC ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê)

1. Trung tâm Y tế

STT	TÊN MẶT HÀNG	ĐVT	MÔ TẢ ĐẶT TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Bệnh án Nhi khoa	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	424
2	Bệnh án Nội khoa	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	701
3	Bệnh án Truyền nhiễm	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	334
4	Bệnh án Ngoại khoa	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi in 4 mặt - in trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	250
5	Bệnh án Bỏng	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	84
6	Bệnh án Răng Hàm Mặt	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	167
7	Bệnh án Tai Mũi Họng	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	84
8	Bệnh án Ngoại trú chung	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	34
9	Bệnh án Sản khoa	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	20
10	Bệnh án Phụ khoa	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen	30

			- Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	
11	Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mất	Tờ	-1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	62
12	Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền	Tờ	-2 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 8 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	134
13	Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - in trắng đen, - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	1000
14	Bệnh án Mất	Tờ	-1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	60
15	Phiếu điện tim (A3)	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in trắng đen, in 4 mặt - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	3194
16	Phiếu chăm sóc cấp 1 (TT32)	Tờ	-1 tờ A3 in 2 mặt , trắng đen. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	675
17	Phiếu chăm sóc cấp 2,3 (TT32)	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	11514
18	Tờ điều trị (TT32)	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	4253
19	Phiếu gây mê hồi sức	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	655
20	Giấy cam kết chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1101
21	Phiếu truyền dịch	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, - In 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	755
22	Giấy chuyển tuyến	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1899
23	Phiếu chụp X-quang	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 1 mặt	11100

			-Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	
24	Phiếu nhận định-phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 1 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng	1000
25	Phiếu xét nghiệm chung (A5)	Tờ	-1 Tờ giấy A5 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng	290
26	Phiếu khám chuyên khoa	Tờ	-1 Tờ giấy A5 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng	85
27	Trích biên bản hội chẩn	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	585
28	Phiếu phẫu thuật/thủ thuật	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	666
29	Phiếu siêu âm	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 1 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	835
30	Phiếu xét nghiệm vi sinh	Tờ	-1 Tờ giấy A5 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng	170
31	Phiếu XN Sinh hóa	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1000
32	Phiếu XN huyết học	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1000
33	Phiếu XN nước tiểu	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	500
34	Phiếu chụp cắt lớp vi tính	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	170
35	Phiếu nội soi (tiêu hoá)	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	170
36	Bệnh án tay chân miệng	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in 4 mặt - In trắng đen - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	40
37	Bảng kiểm tra đối chiếu người bệnh và dịch vụ cung cấp	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	2492

38	Phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	660
39	Phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng > 18 tuổi	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1905
40	Phiếu khám và chỉ định Phục hồi chức năng	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1167
41	Phiếu lượng giá hoạt động chức năng và sự tham gia	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1167
42	Phiếu thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, - In 2 mặt Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1167
43	Đơn thuốc	Tờ	-1 tờ giấy A5 in trắng đen, -1 mặt, dọc -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	3200
44	Bệnh án cấp cứu	Tờ	- 1 Tờ giấy A4 , in trắng đen - In 2 mặt - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	300
45	Phiếu khảo sát hài lòng nội trú	Tờ	-1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in trắng đen, in 4 mặt -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	550
46	Phiếu khảo sát hài lòng ngoại trú	Tờ	-1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in trắng đen, in 4 mặt -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	1200
47	Phiếu khảo sát hài lòng nhân viên y tế	Tờ	-1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in trắng đen, in 4 mặt -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng	700
48	Phiếu điều trị có kiểm soát (lao) bì cứng	Tờ	-1 Tờ giấy A4, in màu, 2 mặt, bì cứng (có mẫu kèm theo) -Loại giấy: cứng	350
49	Phiếu hẹn trả kết quả xét nghiệm	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 1 mặt (theo mẫu) -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	6000

50	Phiếu kết quả xét nghiệm kháng thể kháng HIV	Tờ	-In giấy A5 in trắng đen, 1 mặt, trang ngang -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1000
51	Phiếu sử dụng thuốc chỉ trước và trong phẫu thuật	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, -In 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	6000
52	Bảng kiểm chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật	Tờ	-1Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1500
53	Phiếu khám gây mê hồi sức trước mổ	Tờ	-1Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1000
54	Bảng kiểm an toàn phẫu thuật	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	3500
55	Báo cáo trường hợp bệnh	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	500
56	Phiếu chỉ định thu viện phí	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in chia làm 8 ô với nội dung giống nhau, cắt ra 2350 tờ nhỏ (khoản 294 tờ A4) (Có mẫu kèm theo) -in 1 mặt trắng đen -Loại giấy: Bãi Bằng	2350
57	Nhật ký vệ sinh	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	200
58	Phiếu xét nghiệm ma túy	Tờ	-1 Tờ giấy A5 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng	500
59	Phiếu khám sức khỏe định kỳ	Tờ	- 1 Tờ giấy A3 gấp đôi, in trắng đen - Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	350

60	Thẻ kho	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	1000
61	Phiếu xác nhận đồng ý xét nghiệm HIV	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 1 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	100
62	Phiếu theo dõi sử dụng vật tư y tế	Tờ	-1 Tờ giấy A5 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	4000
63	Phiếu thực hiện kỹ thuật y học cổ truyền	Tờ	-1 Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	6000
64	Đơn thuốc H (sổ)	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, in dọc, bìa màu xanh, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 14,5x20,5. -Loại giấy: Bãi bằng, in 1 mặt, có đường nét đứt ở trong trang, bìa cứng màu xanh	50
65	Lệnh điều xe (sổ)	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, in ngang, bìa màu vàng, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 14,5x20,5. Loại giấy: Bãi bằng, in 1 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang màu xanh	07
66	Sổ bàn giao người bệnh chuyển viện	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng, bìa cứng màu xanh	05
67	Sổ bàn giao người bệnh chuyển khoa	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90	06

			-Loại giấy: Bải bằng, bìa cứng màu xanh	
68	Sổ giao nhận bệnh phẩm	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bải bằng, bìa cứng màu xanh	14
69	Sổ bàn giao Thuốc thường trực	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ :21x30. Loại giấy: Bải bằng: bìa cứng màu xanh	10
70	Sổ bàn giao Y dụng cụ thường trực	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bải bằng: bìa cứng, khổ dọc màu xanh	11
71	Sổ duyệt phẫu thuật	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bải bằng, bìa cứng màu xanh	06
72	Sổ đào tạo chuyên môn	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bải bằng, bìa cứng	06
73	Sổ đăng ký BN Lao tuyến Huyện	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, 100 tờ , trang ngang -Loại giấy: Bải bằng, bìa cứng màu xanh(Có mẫu kèm)	01
74	Sổ đi buồng	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. -Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bải bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	15
75	Sổ họp giao ban	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. -Kính cỡ: 21x30.	30

			-Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	
76	Sổ họp giao ban viện (tổ chức)	quyển	- Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. -Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	05
77	Sổ họp giao ban viện (KHNV)	quyển	- Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. - Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	05
78	Sổ theo dõi nhân lực ĐD	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang dọc, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	04
79	Sổ mời hội chẩn	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng, bìa cứng màu xanh	11
80	Sổ kế hoạch hóa gia đình	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, in trang ngang, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng màu xanh	01
81	Sổ khám bệnh (CC)	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, in trang ngang, 100 tờ -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	30
82	Sổ khám bệnh (Sản)	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, in trang ngang, 100 tờ -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	02

83	Sổ khám thai	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, in trang ngang, 100 tờ -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	02
84	Sổ kiểm tra	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ, trang dọc, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. -Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	07
85	Sổ lĩnh thuốc (thường)	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen, 100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm -Bìa cứng màu xanh	45
86	Sổ lĩnh hoá chất	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen, 100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm -Bìa cứng màu xanh	14
87	Sổ lưu và huỷ mẫu	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Trang ngang -Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng - Bìa cứng màu xanh	02
88	Sổ nhận hàng	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	06
89	Sổ sai sót chuyên môn	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	05

90	Sổ sinh hoạt hội đồng người bệnh	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	08
91	Sổ theo dõi chuyển viện	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang dọc, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	13
92	Sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc phóng xạ	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. trang ngang -Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	04
93	Sổ thủ thuật	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt khổ dọc. -Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	11
94	Sổ thường trực	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, khổ dọc. - Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	26
95	Sổ phiếu lĩnh thuốc thành phẩm gây nghiện, thuốc thành phẩm hướng tâm	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30.	19

	thần thuốc thành phẩm tiên chất		-Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	
96	Sổ phiếu trả thuốc thành phẩm gây nghiện, thuốc thành phẩm hướng tâm thần thuốc thành phẩm tiên chất	quyền	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	06
97	Sổ xét nghiệm sàng lọc HIV	quyền	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	01
98	Sổ xét nghiệm AFB trực tiếp	quyền	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	01
99	Sổ xét nghiệm Xpert	quyền	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng bìa cứng màu xanh	01
100	Sổ xin xe ô tô cứu thương	quyền	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 1 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	01
101	Sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho	quyền	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	04

102	Sổ xuất nhập Y dụng cụ - Trang thiết bị y tế	quyền	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30, khổ dọc. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	13
103	Sổ biên bản hội chẩn	quyền	- Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30, khổ dọc -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	19
104	Giấy giới thiệu	quyền	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, in ngang, bìa cứng màu xanh, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 14,5x20,5. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng , in 1 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang	02
105	Sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc và dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	quyền	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	02
106	Sổ Phiếu lĩnh vật tư y tế tiêu hao	quyền	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen , 100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm	09

			-Bìa cứng màu xanh	
107	Phiếu trả lại thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen , 100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm -Bìa cứng màu xanh	08
108	Sổ đăng ký quản lý lao tiềm ẩn	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, 100 tờ , trang ngang -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh (Có mẫu kèm)	01
109	Sổ trả kết quả cận lâm sàng	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, trang ngang định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt, có đường nét đứt ở giữa trang. Kính cỡ: 21x30. -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	04
110	Sổ nhật ký sử dụng trang thiết bị	quyển	- Kích thước sổ A3 gấp đôi, 50 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. - Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	37
111	Sổ lưu kết quả HIV	quyển	- Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. - Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	01
112	Sổ quản lý máy	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 1 quyển chỉ in 6 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng, bìa màu xanh	122
113	Bì thư A6 in chữ	cái	-Kích cỡ: 34,5x24,8. Loại giấy: For 180 gsm, có nắp đậy, có in chữ theo yêu cầu của bệnh viện, không có đường keo dán	300

114	Bì thư A5 in chữ	cái	-Kích cỡ: 22x16. Loại giấy: For 180 gsm, có nắp đậy, có in chữ theo yêu cầu của bệnh viện, không có đường keo dán	300
115	Bì thư A4 in chữ	cái	-Kích cỡ: 22x12. Loại giấy: For 180 gsm, có nắp đậy, có in chữ theo yêu cầu của bệnh viện, không có đường keo dán	300
116	Bì thư nhỏ in chữ	cái	-Kích cỡ: 17x11. Loại giấy: For 100 gsm, có nắp đậy, có in chữ theo yêu cầu của bệnh viện, không có đường keo dán	300
117	Bì hồ sơ lưu công văn	cái	-Kích cỡ: 65x51,5. Loại giấy: Couche, có 3 tai, màu trắng (độ trắng 90%). Đặc điểm giấy: cứng, dai, nhẵn, không nhoè mực, có tên của cơ quan. -3 tai của bì hồ sơ có kích thước (theo tiêu chuẩn của Cục Văn thư Lưu trữ) 330mmx560mm (sai số cho phép ± 2mm) và được gấp làm 4 phần như sau: + Tờ đầu: 235mm x 330mm +Phần gấp gáy: 40mm x 330mm + Tờ sau: 235mm x 330mm + Phần gấp cạnh: 50mm x 330mm	50
118	Quy trình rửa tay (in màu)	cái	-Kích thước 40x30cm, Có mẫu đính kèm (In màu)	23
119	Bảng phân loại rác thải theo thông tư 20 (in màu)	cái	-Kích thước 40x30cm, Có mẫu đính kèm (In màu)	32
120	Bì X quang	Cái	-Kích thước: rộng 27 cm và cao 32 cm (có mẫu kèm theo) màu trắng	45000
121	Bì bệnh án lao	Cái	-Kích thước: rộng 35 cm và cao 45 cm (có mẫu kèm theo) màu xanh	350

2. Trạm Y tế

STT	TÊN MẶT HÀNG	ĐVT	MÔ TẢ ĐẶC TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Sổ chuyển viện	quyển	-Kích thước sổ A4 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, in 2 mặt, độ trắng 90 -Loại giấy: Bãi bằng, bìa cứng màu xanh	04
2	Sổ khám thai	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng, khổ ngang màu xanh	23
3	Sổ đẻ	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng, khổ ngang màu xanh	14
4	Sổ thực hiện các biện pháp KHHGD	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng, khổ ngang màu xanh	07
5	Sổ khám phụ khoa	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, in trang ngang, 100 tờ -Loại giấy: Bãi bằng trắng sáng, bìa cứng màu xanh	04
6	Sổ quản lý điều trị bệnh lao	quyển	-Kích thước sổ A2 gấp đôi, 100 tờ, trang ngang -Loại giấy: Bãi bằng, bìa cứng màu xanh (Có mẫu kèm)	06
7	Sổ phiếu lĩnh thuốc	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen, 100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than) KT: 30x20cm	28

			-Bìa cứng màu xanh	
8	Sổ phiếu trả thuốc	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen ,100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm -Bìa cứng màu xanh	17
9	Phiếu trả thuốc hoá chất VTTH	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen ,100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm -Bìa cứng màu xanh	05
10	Phiếu lĩnh vật tư YT tiêu hao	quyển	-Khổ giấy A4 dọc, in trắng đen ,100 tờ, trang dọc -Loại Giấy PELURE (giấy kê giấy than)KT: 30x20cm -Bìa cứng màu xanh	03
11	Sổ bàn giao thuốc thường trực	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ :21x30.Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng màu xanh	04
12	Sổ bàn giao dụng cụ thường trực	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ :21x30.Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng màu xanh	01
13	Hồ sơ quản lý sức khoẻ bệnh nhân HIV/AIDS	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 20 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng, khổ ngang màu xanh	14
14	Sổ theo dõi quản lý bệnh nhân HIV/AIDS tại cộng đồng	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 20 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt. Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng, khổ ngang màu xanh	05
15	Sổ theo dõi bệnh nhân dự án bảo vệ	quyển	-Kích thước sổ A3 gấp đôi, 100 tờ màu trắng, định lượng 60gsm, độ trắng 90, in 2 mặt.	08

	sức khỏe tâm thần cộng đồng		Kính cỡ: 21x30. Loại giấy: Bãi bằng: bìa cứng, khổ ngang màu xanh	
16	Tờ điều trị	tờ	-Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	800
17	Thẻ kho	tờ	-Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	300
18	Phiếu sàng lọc tiêm chủng > 1 tháng tuổi	tờ	-Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	8800
19	Phiếu sàng lọc tiêm chủng trẻ sơ sinh	tờ	-Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	2160
20	Phiếu xử lý ca bệnh sốt xuất huyết	tờ	-Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	900
21	Phiếu xử lý ca bệnh tay chân miệng	tờ	-Tờ giấy A4 in trắng đen, in 2 mặt -Loại giấy: Bãi Bằng trắng sáng	450

**PHỤ LỤC 2**

Mẫu báo giá của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê
(Kèm theo Công văn mời chào giá ngày 16 tháng 6 năm 2025
của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê)

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ:....

Email:...

Đà Nẵng, ngày tháng năm

Tel:....

THƯ CHÀO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế quận Thanh Khê

Theo nhu cầu của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê và sau khi nghiên cứu Thông báo chào giá, Công ty.....xin gửi đến Quý khách hàng báo giá cung cấp..... cho Trung tâm Y tế quận Thanh Khê theo đúng yêu cầu của Trung tâm như sau:

TT	Nội dung	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Mặt hàng 1					
2	Mặt hàng 2					
3	Mặt hàng 3					
	...					
	Tổng cộng					

Bằng chữ:.....

Đơn giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các loại phí, lệ phí (nếu có).

Báo giá có hiệu lực ngày kể từ ngày báo giá.

Trân trọng./.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)